

Số: 06/2021/QĐST-DS

*T, ngày 20 tháng 05 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 05 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 03 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị S – Sinh năm 1950

Địa chỉ: Khu 3 thị trấn K, huyện Thành, tỉnh T.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T - Sinh năm 1964

Địa chỉ: Khu 3 thị trấn K, huyện Thành, tỉnh T

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**a. Về số tiền nợ và nghĩa vụ trả nợ:**

Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho bà Bùi Thị S tổng số tiền là 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng)

Trong đó:

+ Nợ gốc : 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng)

+ Nợ lãi : 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng)

+ Tổng cộng : 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị T phải trả cho bà Bùi Thị S tổng cộng số tiền cả gốc và lãi là 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu đồng) ngay khi quyết định, bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi bà Bùi Thị S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng bà Nguyễn Thị T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại

Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

b. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị T phải chịu 3.000.000đ (Ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh T;
- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Quân**